CTCP MaSan High - Tech Materials (UPCOM: MSR)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	14,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-19.2%	**-9.5%**	**-1.4%**

ROE (Q2/24): **-15.5%** | +/- YoY ▼ 10.6%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	3,652 tỷ VNĐ	▲ 563 ▲ 18.2%	▲ 123 ▲ 3.5%
LN gộp	361 tỷ VNĐ	▲ 475 ▲ 417%	▲ 131 ▲ 56.9%
LN thuần	-407 tỷ VNĐ	▲ 351 ▲ 46.3%	▲ 123 ▲ 23.2%
LN sau thuế	-344 tỷ VNĐ	▲ 358 ▲ 51.0%	▲ 156 ▲ 31.2%

	6T 2024	YoY
DT thuần	6,742 tỷ VNĐ	▼ 573 ▼ 7.8%
LN gộp	247 tỷ VNĐ	▼ 524 ▼ 67.9%
LN thuần	-1,165 tỷ VNĐ	▼ 606 ▼ 109%
LN sau thuế	-1,046 tỷ VNĐ	▼ 559 ▼ 115%

Kết quả kinh doanh

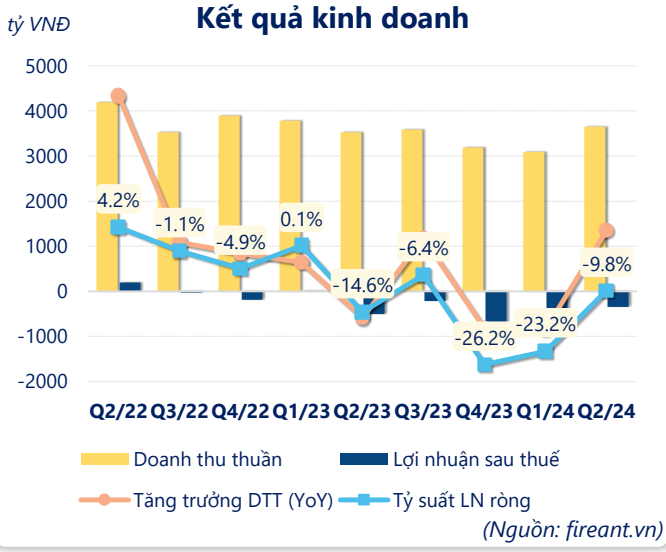

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

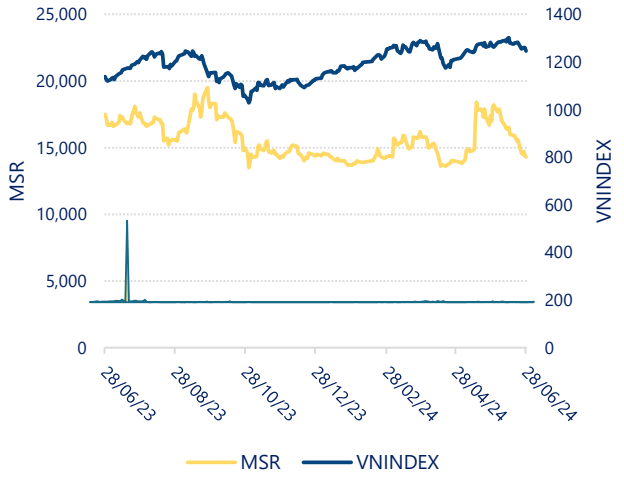

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP MaSan High - Tech Materials (UPCOM: MSR)

Tăng trưởng lợi nhuận

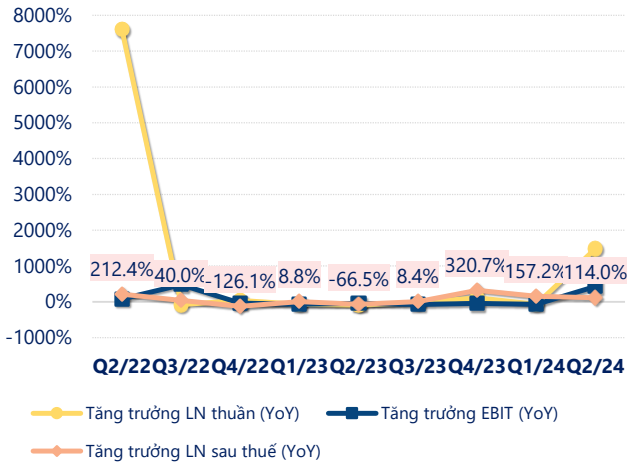

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

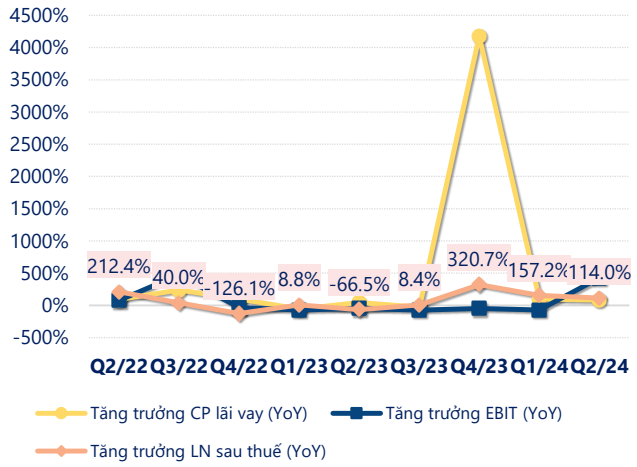

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

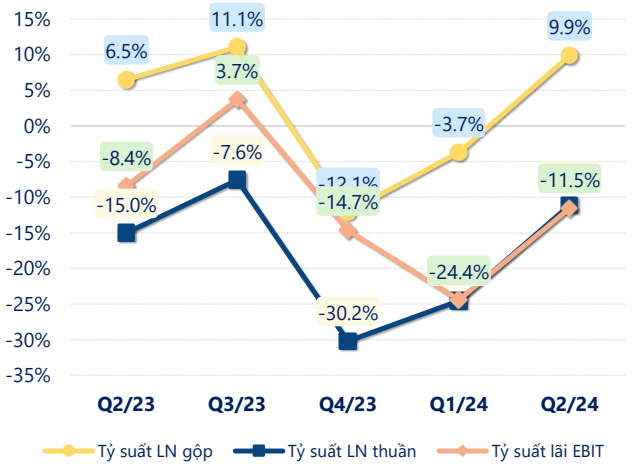

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

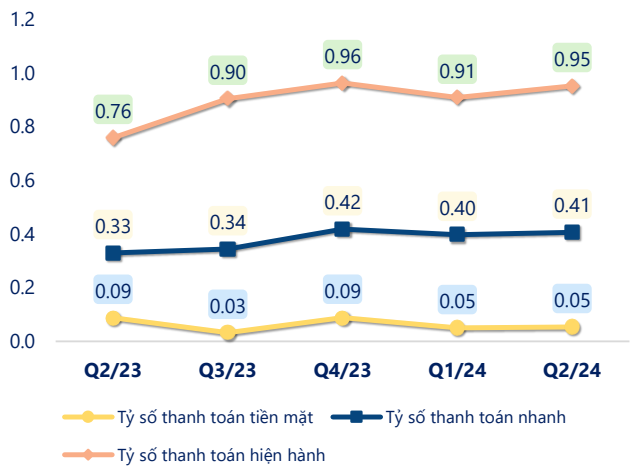

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

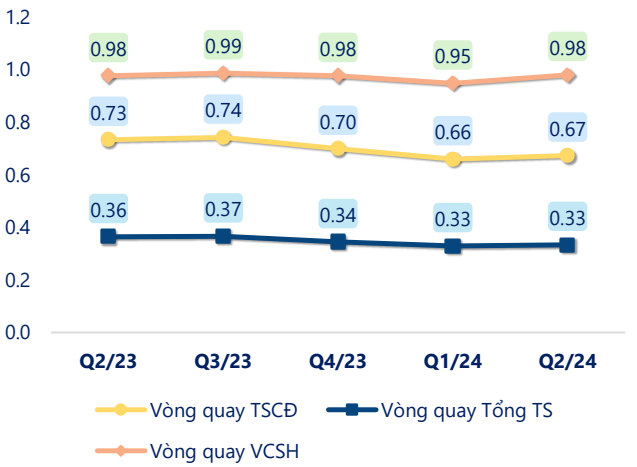

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

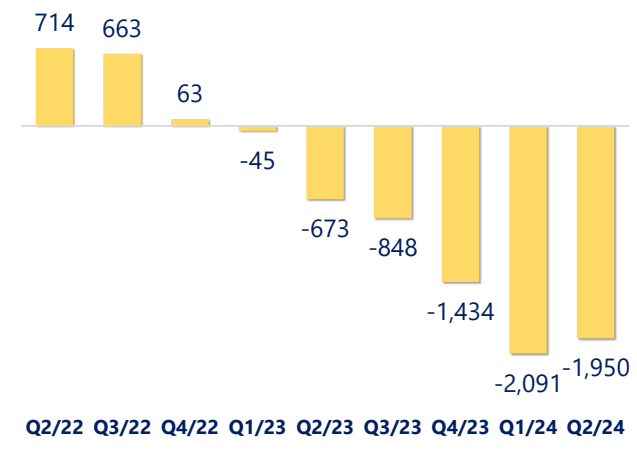

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP MaSan High - Tech Materials (UPCOM: MSR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3,652**	**3,529**	**3.5%**	**6,742**	**7,315**	**-7.8%**
Giá vốn hàng bán	3,291	3,299	-0.2%	6,494	6,544	-0.8%
Lợi nhuận gộp	361	230	56.9%	247	771	-67.9%
Doanh thu HĐTC	118	141	-16.6%	184	245	-24.8%
Chi phí TC	683	650	5.1%	1,203	1,148	4.8%
Chi phí lãi vay	0	240	-100%	0	240	-100%
LN trong công ty LKLD	**4.58**	**2.55**	**79.8%**	**11.4**	**5.97**	**91.7%**
Chi phí bán hàng	90.6	86.9	4.2%	171	186	-8.0%
Chi phí QLDN	**117**	**167**	**-30.2%**	**234**	**246**	**-4.9%**
LN thuần từ HĐKD	-407	-530	23.2%	-1,165	-559	-109%
Lợi nhuận khác	**-14.1**	**-6.99**	**-102%**	**-9.75**	**4.73**	**-306%**
LN trước thuế	-421	-537	21.6%	-1,175	-554	-112%
Lợi nhuận sau thuế	**-344**	**-500**	**31.2%**	**-1,046**	**-487**	**-115%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-359**	**-515**	**30.2%**	**-1,078**	**-510**	**-111%**

(Nguồn: fireant.vn)

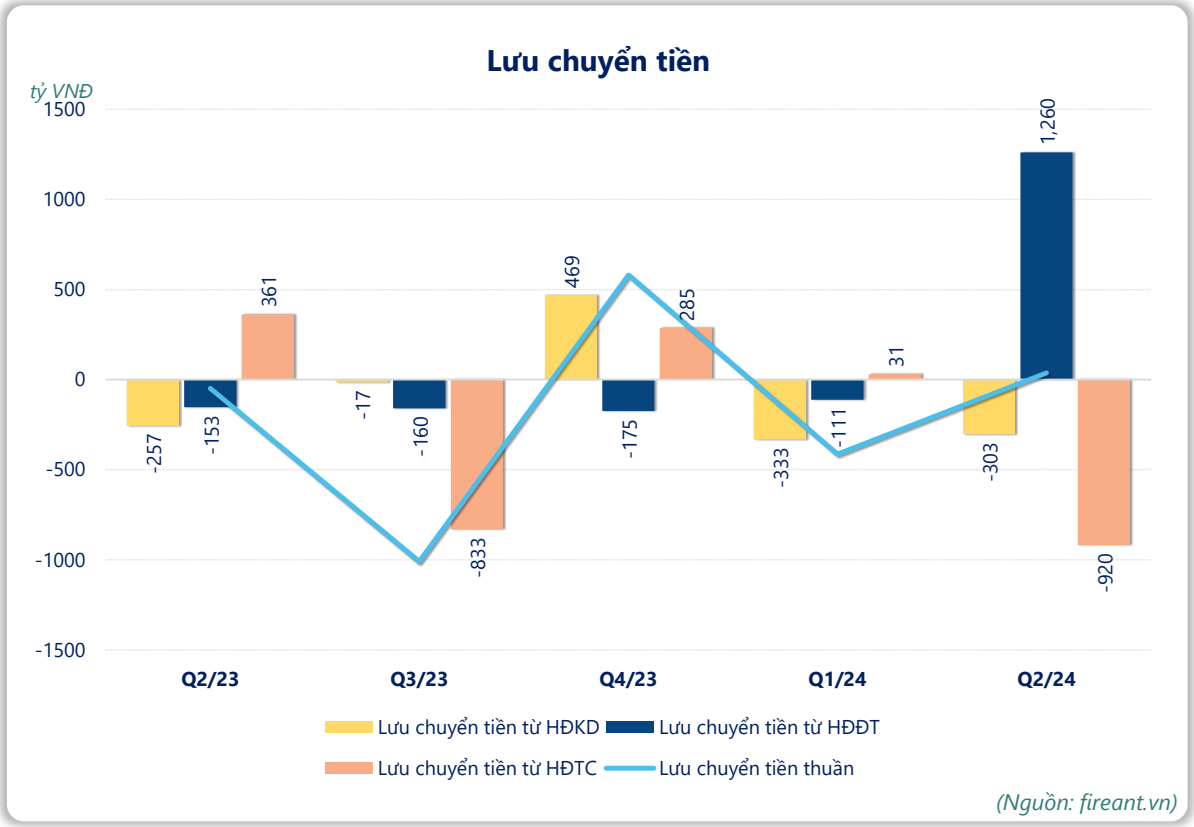

(Nguồn: fireant.vn)